

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững trên địa bàn phường Kim Trà năm 2026**

Thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/ĐU ngày 25/12/2025 của Đảng uỷ phường Kim Trà về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 29/12/2025 của Hội đồng nhân dân phường về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 05/01/2026 của UBND phường về việc ban hành Chương trình công tác năm 2026 của UBND phường Kim Trà; Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 05/01/2026 của UBND phường về việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 27/01/2026 của UBND thành phố Huế về thực hiện Công tác giảm nghèo bền vững năm 2026.

UBND phường Kim Trà ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2026 trên địa bàn phường, với các nội dung sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

##### **1. Mục tiêu tổng quát**

Thực hiện mục tiêu giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững, hạn chế tái nghèo và phát sinh hộ nghèo mới; hỗ trợ người nghèo vượt lên mức sống tối thiểu, tiếp cận đầy đủ các dịch vụ xã hội cơ bản; chú trọng công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm và đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng. Huy động nguồn lực hỗ trợ nhà ở và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo.

##### **2. Mục tiêu cụ thể**

- Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 0,9% tương ứng còn dưới 77 hộ nghèo; giảm tỷ lệ hộ cận nghèo còn khoảng 1,49% tương ứng còn dưới 127 hộ cận nghèo (*phụ lục kèm theo*).

- 100% người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, mới thoát nghèo, đồng thời thoát cận nghèo được hỗ trợ bảo hiểm y tế theo quy định.

- Đảm bảo nguồn vốn cho vay 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo đủ điều kiện, có nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh; phấn đấu 100% người nghèo trong độ tuổi, đủ năng lực lao động có nhu cầu học nghề được hỗ trợ đào tạo nghề, tập huấn và định hướng nghề nghiệp, được ưu tiên giới thiệu việc làm để có việc làm ổn định.

- 100% học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, cận nghèo được miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và các chính sách khác về giáo dục theo quy định.

- Phấn đấu 100% hộ nghèo, hộ cận nghèo có nhu cầu được tiếp cận dịch vụ viễn thông, internet.

- 100% cán bộ, công chức phụ trách công tác giảm nghèo được tập huấn về kiến thức, kỹ năng quản lý và tổ chức thực hiện chương trình giảm nghèo, giám sát đánh giá chương trình giảm nghèo có sự tham gia của người dân.

- Hỗ trợ sửa chữa, xây dựng mới nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo do ảnh hưởng của thiên tai, biến đổi khí hậu, hộ vừa thoát nghèo có khó khăn về nhà ở; đảm bảo mọi người dân có nhà ở an toàn, ổn định, có khả năng chống chịu tác động của thiên tai, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và giảm nghèo bền vững.

## **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN**

- Phạm vi thực hiện Chương trình trên toàn địa bàn phường.

- Đối tượng:

+ Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo (trong vòng 36 tháng, kể từ thời điểm hộ được cấp có thẩm quyền công nhận thoát nghèo). Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, trẻ em, người khuyết tật, phụ nữ thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

+ Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

- Thời gian thực hiện: đến hết ngày 31/12/2026.

## **III. CÁC GIẢI PHÁP CHỦ YẾU THỰC HIỆN**

### **1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, Chính quyền**

Tiếp tục quán triệt về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo trên địa bàn phường. Tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Ủy ban mặt trận tổ quốc, các đoàn thể và trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các hoạt động về giảm nghèo bền vững.

### **2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thực hiện công tác giảm nghèo bền vững**

Tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân về giảm nghèo bền vững. Xem đây là nhiệm vụ quan trọng của cả hệ thống chính trị từ cấp phường đến cơ sở.

Nâng cao nhận thức trong nhân dân và người nghèo nhằm thay đổi, chuyển biến nhận thức về giảm nghèo, khơi dậy ý chí chủ động, vươn lên của người nghèo, tiếp nhận và sử dụng có hiệu quả chính sách và nguồn lực hỗ trợ của Nhà nước, của cộng đồng để thoát nghèo, vươn lên khá giả.

### **3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, hoàn thiện tổ chức bộ máy và cơ chế điều hành**

Nâng cao chất lượng hoạt động của Ban chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia, ban hành quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ, địa bàn phụ trách cụ thể để chỉ đạo điều hành công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn phường. Kiện toàn tổ chức bộ máy cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp đảm bảo thống nhất, đủ năng lực, hoạt động chuyên nghiệp, tham mưu thực hiện hiệu quả công tác giảm nghèo bền vững.

### **4. Tổ chức triển khai thực hiện đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo**

Các phòng, ban, đơn vị xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo bền vững cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao. Triển

khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo gắn với các chương trình, dự án khác triển khai trên địa bàn phường.

#### **5. Huy động tối đa nguồn lực thực hiện công tác giảm nghèo bền vững**

Thực hiện đa dạng hóa nguồn lực để triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình, bảo đảm huy động đầy đủ, kịp thời; tăng cường huy động vốn từ ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp của doanh nghiệp và vận động tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; vốn đối ứng, tham gia đóng góp của người dân, đối tượng thụ hưởng.

#### **6. Tăng cường công tác đào tạo, tập huấn, ứng dụng công nghệ thông tin, kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác giảm nghèo bền vững**

Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác giảm nghèo; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện công tác giảm nghèo bền vững theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch. Kịp thời sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện; biểu dương, khen thưởng, động viên cá nhân, tập thể điển hình, gương mẫu trong công tác giảm nghèo bền vững.

### **IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG**

#### **1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo**

- Mục tiêu: Hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, xây dựng, phát triển và nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững, thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống và thích ứng với biến đổi khí hậu, dịch bệnh cho người nghèo; góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, phát huy các giá trị văn hóa của dân tộc, bảo vệ môi trường, tăng trưởng kinh tế và mục tiêu giảm nghèo bền vững.

- Đối tượng:

+ Người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật (không có sinh kế ổn định) trên địa bàn phường. Ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo dân tộc thiểu số, phụ nữ thuộc hộ nghèo;

+ Hộ gia đình, tổ, nhóm hợp tác, hợp tác xã, doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân; cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp; trung tâm nghiên cứu, khoa học, công nghệ, kỹ thuật; cơ sở sản xuất, kinh doanh; Ưu tiên hỗ trợ các mô hình, dự án giảm nghèo, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh do người khuyết tật, dân tộc thiểu số, phụ nữ, học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo chủ trì thực hiện.

- Nội dung hỗ trợ:

+ Xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, du lịch, khởi nghiệp, khởi sự kinh doanh. Tập huấn, chuyển giao khoa học, kỹ thuật, công nghệ; dạy nghề, hướng nghiệp, tạo việc làm; hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi, nguyên liệu sản xuất, vật tư, công cụ, máy móc, thiết bị, nhà xưởng sản xuất và điều kiện cơ sở vật chất; xúc tiến thương mại, tiếp cận thị trường, liên kết phát triển sản xuất, phát triển ngành nghề với bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

+ Tổ chức các hoạt động đa dạng hóa sinh kế khác do cộng đồng đề xuất, phù hợp với phong tục, tập quán, nhu cầu của cộng đồng; phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

## **2. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin**

### **a) Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin**

- Mục tiêu:

+ Hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo sử dụng dịch vụ viễn thông, tiếp cận thông tin, giảm nghèo về thông tin;

+ Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống thông tin cơ sở;

+ Tăng cường thông tin, tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị, thông tin thiết yếu cho xã hội, nhất là cung cấp thông tin về cơ sở, bao gồm thông tin về kiến thức, kỹ năng, mô hình, kinh nghiệm lao động, sản xuất, kinh doanh; truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội, của người nghèo về công tác giảm nghèo, đảm bảo an sinh xã hội bền vững;

+ Tăng cường tiếp cận thông tin thiết yếu cho cộng đồng dân cư.

- Đối tượng:

+ Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo;

+ Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung hỗ trợ:

+ Nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông;

+ Thiết lập các cụm thông tin điện tử công cộng phục vụ thông tin, tuyên truyền đối ngoại;

+ Tăng cường cơ sở vật chất cho hoạt động thông tin cơ sở. Trên cơ sở ứng dụng công nghệ số, đẩy mạnh trang bị cơ sở vật chất, nên tăng cung cấp nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội;

+ Hỗ trợ tăng cường nội dung thông tin thiết yếu cho xã hội.

### **b) Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều**

- Mục tiêu: Tăng cường truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của toàn xã hội về công tác giảm nghèo đa chiều, bao trùm, bền vững nhằm khơi dậy tinh thần tự lực, tự cường vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng; nâng cao khả năng tiếp cận và thụ hưởng trợ giúp pháp lý, huy động nguồn lực để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững; tuyên truyền các gương điển hình, sáng kiến, mô hình tốt về giảm nghèo để thúc đẩy, nhân rộng và lan tỏa trong xã hội.

- Đối tượng:

+ Người nghèo, người dân trên địa bàn;

+ Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung:

+ Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, sự kiện, chuyên trang, chuyên mục, phóng sự, ấn phẩm truyền thông về giảm nghèo bền vững;

+ Tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm các cấp, các ngành và toàn xã hội về công tác giảm nghèo;

+ Hỗ trợ các cơ quan báo chí, xuất bản thông tin, tuyên truyền về công tác giảm nghèo, kịp thời giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay trong giảm nghèo bền vững;

+ Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, biểu dương, khen thưởng các địa phương, cộng đồng, hộ nghèo và tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực giảm nghèo;

+ Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình thông tin và truyền thông định hướng cho người dân tham gia, thụ hưởng Chương trình; tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin, trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội và bình đẳng giới;

+ Tổ chức các hoạt động đối thoại chính sách về giảm nghèo ở các cấp, các ngành, nhất là cơ sở;

+ Phát triển hoạt động trang thông tin điện tử về giảm nghèo.

### **3. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình**

#### **a) Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình**

- Mục tiêu: Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo ở các cấp nhằm hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo, phòng ngừa, hạn chế người dân rơi vào tình trạng nghèo đói; bảo đảm thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững.

- Đối tượng:

+ Cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp phường, nhất là cấp cơ sở (cán bộ tổ dân phố, đại diện cộng đồng, lãnh đạo tổ nhóm, cán bộ chi hội đoàn thể, cộng tác viên giảm nghèo, người có uy tín), chú trọng nâng cao năng lực cho cán bộ nữ;

+ Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung:

+ Xây dựng tài liệu và đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác giảm nghèo; chú trọng các nội dung thực hiện Chương trình, giải quyết các chiều thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản cho người nghèo về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin. Nâng cao kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác trợ giúp pháp lý, công tác xã hội, bình đẳng giới nhằm hỗ trợ hiệu quả cho người nghèo, đối tượng yếu thế, có hoàn cảnh khó khăn;

+ Tổ chức học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài thành phố; tổ chức hội thảo, hội nghị và các hoạt động khác về công tác giảm nghèo.

#### **b) Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá**

- Mục tiêu:

+ Thiết lập quy trình, hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ, toàn diện đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình;

+ Tổ chức giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình, đảm bảo thực hiện đúng mục tiêu, đúng đối tượng và quy định của pháp luật.

- Đối tượng:

+ Cơ quan chủ trì Chương trình các cấp, các cơ quan chủ trì các dự án thành phần/nội dung trong các dự án thành phần các cấp và các cán bộ được phân công phụ trách và tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá;

+ Các tổ chức và cá nhân có liên quan.

- Nội dung thực hiện:

+ Xây dựng khung kết quả của Chương trình, gồm: hệ thống các mục tiêu, chỉ tiêu đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo tiếp cận đa chiều; xây dựng quy trình, chi tiết hệ thống giám sát và đánh giá, hệ

thống các biểu mẫu báo cáo, cơ chế thu thập thông tin; nội dung, cơ chế báo cáo; cách thức sử dụng thông tin của hệ thống giám sát và đánh giá cho quản lý và tổ chức thực hiện;

+ Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo định kỳ, hằng năm hoặc đột xuất;

+ Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm; tổ chức điều tra, đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ ở các cấp;

+ Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu và phần mềm quản lý dữ liệu giảm nghèo ở các cấp.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện theo nguồn phân bổ kinh phí từ ngân sách Trung ương, địa phương, các nguồn vốn hợp pháp khác thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2025 chuyển tiếp thực hiện trong năm 2026 và kinh phí phân bổ năm 2026 (nếu có).

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị**

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững theo quy định.

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan tham mưu UBND phường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Dự án 2 và Dự án 7.

Phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan hướng dẫn quy trình giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; theo dõi, giám sát, tổng hợp báo cáo kết quả định kỳ, đột xuất với Ủy ban nhân dân phường.

Tham mưu việc bố trí kinh phí và có phương án huy động nguồn lực bảo đảm cho các đơn vị liên quan hoàn thành nhiệm vụ của Chương trình.

Hướng dẫn việc quản lý sử dụng, quyết toán nguồn kinh phí thực hiện Chương trình giảm nghèo theo đúng mục tiêu và chế độ tài chính hiện hành.

### **2. Phòng Văn hóa - Xã hội**

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan thực hiện chính sách đưa văn hóa về cơ sở, ưu tiên hỗ trợ người nghèo, người cận nghèo tiếp cận văn hóa, thông tin.

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan triển khai thực hiện thực hiện Dự án 6.

### **3. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công**

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về Chương trình giảm nghèo, các chính sách hỗ trợ cho người nghèo nhằm tạo sự đồng thuận của toàn xã hội trong việc thực hiện có hiệu quả các mục tiêu giảm nghèo bền vững.

### **4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức thành viên**

Vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp cùng chung tay hỗ trợ, chia sẻ để người nghèo vươn lên thoát nghèo và các phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

Huy động nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước phục vụ công tác giảm nghèo như: vận động sự tài trợ của các tổ chức quốc tế, Quỹ “Vì người nghèo”; vận động nguồn lực hỗ trợ công tác giảm nghèo, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn.

## **VII. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung Kế hoạch này, các phòng, ban, đơn vị có liên quan chủ động xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện trước ngày **15/11/2026**; báo cáo tiến độ triển khai thực hiện gửi UBND phường (qua Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị) để tổng hợp.

Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị chủ trì phối hợp Văn phòng HĐND&UBND phường chịu trách nhiệm đôn đốc, báo cáo thường xuyên với Chủ tịch UBND phường về tình hình, triển khai thực hiện Kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc kịp thời báo cáo UBND phường (qua Phòng Kinh tế - Hạ tầng và Đô thị) để có hướng dẫn cụ thể./.

### ***Nơi nhận:***

- Sở NNMT;
- CT, PCT UBND phường;
- Các đơn vị nêu tại Mục VI;
- CVP, các Phó CVP, CVVX;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Văn Xuân**